**Rút kinh nghiệm vụ án hình sự đã xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm**

Ngày 18/4/2012, Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm vụ án Huỳnh Quang T bị kết án tử hình về tội “Giết người”, đã quyết định hủy Bản án hình sự sơ thẩm và Bản án hình sự phúc thẩm đối với T, để điều tra lại theo đúng qui định của pháp luật.

Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự thấy cần thiết rút kinh nghiệm chung cho các Viện kiểm sát địa phương, nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thực hành quyên công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự, cụ thể:

***Nội dung vụ án như sau:***

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/3/2009, trong lúc ngồi uống rượu tại quán của chị Nguyễn Thị Mơ ở chợ Mỏ Công, Huỳnh Quang T (sinh ngày 31/6/1990; trú tại huyện TB, tỉnh TN) phát sinh mâu thuẫn với anh Nguyễn C. Sau đó, Huỳnh Quang T cùng Huỳnh Thanh V về lấy 01 con dao nhọn dài 25cm, rộng 3,2cm rồi quay lại quán để đánh nhóm anh C. Trong lúc hai bên đánh nhau, Huỳnh Quang T đã dùng dao đâm anh C 4-5 nhát vào vùng đầu, hông trái, ngực trái và thấu phổi. Lúc này, anh Phạm Minh Tho chạy đến định đánh Huỳnh Quang T thì bị Huỳnh Quang T dùng dao đâm 01 nhát trúng người, anh Tho bỏ chạy thì Huỳnh Quang T đuổi theo đâm 02 nhát vào lưng, thấu phổi. Hậu quả anh Nguyễn C và anh Phạm Minh Tho đều chết trên đường đi cấp cứu.

Tòa án nhân dân tỉnh TN, tạiBản án hình sự sơ thẩm số 68/2009/HSST ngày 19/8/2009, đã áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Huỳnh Quang T: Tử hình, Huỳnh Thanh V:  20 năm tù đều về tội “giết người”.

Sau xét xử sơ thẩm, ông Huỳnh Văn M (bố Huỳnh Quang T ) cung cấp các tài liệu thể hiện bị cáo T sinh năm 1991 chứ không phải 1990 (khi xảy ra vụ án T chưa đủ 18 tuổi).

Ngày 20/8/2009, Huỳnh Quang T và Huỳnh Thanh V kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 558/2010/HSPT ngày 10/9/2010, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo, không chấp nhận các tài liệu do gia đình bị cáo T cung cấp, giữ nguyên phần trách nhiệm hình sự của bản án sơ thẩm.

Sau khi xem xét hồ sơ và đề xuất kháng nghị giám đốc thẩm, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 27/2011/HS-KN ngày 16/11/2011, đề nghị Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm hủy hai bản án sơ thẩm và phúc thẩm nêu trên đối với Huỳnh Quang T để điều tra lại.

Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tại Quyết định giám đốc thẩm số 07/2012/HS-GĐT ngày 18/4/2012, đã quyết định hủy Bản án hình sự sơ thẩm và Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên để điều tra lại theo đúng qui định của pháp luật.

***Một số vấn đề cần rút kinh nghiệm*:**

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng căn cứ vào các tài liệu như Giấy chứng minh nhân dân của Huỳnh Quang T thể hiện T sinh ngày 31/6/1990, phù hợp với lời khai của T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, nên Tòa án cấp sơ thẩm kết luận T sinh năm 1990, khi phạm tội đã đủ 18 tuổi và áp dụng hình phạt ***Tử hình*** đối với bị cáo.

Sau xét xử sơ thẩm, ông Huỳnh Văn M (bố của Huỳnh Quang T ) cung cấp các tài liệu thể hiện T sinh năm 1991, nhưng Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận những tài liệu này và xác định T sinh ngày 31/6/1990. Tuy nhiên, việc xác định tuổi chính xác của Huỳnh Quang T còn thiếu căn cứ vững chắc bởi vì tháng 6 hàng năm chỉ có 30 ngày, không có ngày 31/6, đồng thời trong hồ sơ vụ án có nhiều tài liệu thể hiện mâu thuẫn về ngày, tháng, năm, sinh của Huỳnh Quang T, cụ thể như:

Bản gốc giấy khai sinh của Huỳnh Quang T đã bị mất, chỉ thu được 02 bản sao thể hiện khác nhau về năm sinh của T. Bản sao giấy khai sinh đề ngày đăng ký là 30/11/1995 do ông Nguyễn Văn N, ký sao y thể hiện T sinh ngày 31/6/1990. Bản sao giấy khai sinh của T đề ngày đăng ký là 30/6/1991 do ông Mai Văn D (Phó chủ tịch UBND xã TV) ký sao y thể hiện T sinh ngày 31/6/1991.

 Công an huyện TB, tỉnh TN lưu giữ 02 quyển sổ hộ khẩu của gia đình ông Huỳnh Văn N (ông nội T) đều được cấp ngày 23/4/1994. Trong đó, 01 quyển có dấu sửa năm sinh của T giữa 1990 và 1991; còn 01 quyển thể hiện T sinh năm 1991. Tại kết luận giám định số 10 ngày 15/02/2010 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN xác định năm sinh của T trong quyển hộ khẩu nêu trên đã bị sửa từ năm 1991 sang 1990. Kết luận này phù hợp với lời khai của ông Huỳnh Văn M là T sinh năm 1991, sau đó ông xin sửa thành sinh năm 1990 để T đi học trước tuổi.

Công an xã TV lưu 02 quyển đăng ký hộ khẩu hộ khẩu của gia đình T, đều thể hiện khác nhau về năm sinh của T gồm: Sổ (số lưu trữ là quyển 7) thể hiện T sinh năm 1990 và Sổ (không số) thể hiện năm sinh của T có dấu sửa giữa 1990 và 1991. Bản kết luận giám định số 10 nêu trên xác định năm sinh của T trong sổ đăng ký hộ khẩu này bị sửa từ 1991 sang 1990.

Bà Lê Thị Lệ (người đỡ đẻ Huỳnh Quang T) xác định năm sinh của T không thống nhất: lúc thì khai sinh năm 1990, lúc thì khai sinh năm 1991.

Do đó, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã hủy bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm nêu trên để điều tra lại.

Huỳnh Quang T bị áp dụng mức hình phạt cao nhất là ***Tử hình****(mức phạt này chỉ áp dụng với người đã thành niên, đủ 18 tuổi)*, nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm không chú trọng, làm rõ những mâu thuẫn về ngày, tháng, năm, sinh của bị cáo dẫn đến việc ra bản án với mức hình phạt ***Tử hình*** thiếu căn cứ, bởi lẽ, nếu như xác định chắc chắn được năm sinh của Huỳnh Quang T là 1991, thì khi phạm tội T chưa đủ 18 tuổi, là Vị thành niên, nên theo quy định của Pháp luật, đương nhiên T không bị áp dụng mức phạt ***Tử hình***.

Với tài liệu mâu thuẫn, thiếu căn cứ như vậy, mà các cơ quan tố tụng vẫn tiến hành xác định bị can, bị cáo Huỳnh Quang T khi phạm tội (ngày 22/3/2009) đã đủ 18 tuổi, là Thành niên, rồi áp dụng hình phạt Tử hình với T là sai lầm nghiêm trọng, vô căn cứ. Đây là bài học sâu sắc cho các cơ quan Tố tụng, nhất là Viện kiểm sát nhân dân, trong quá trình kiểm sát điều tra, truy tố và xét xử đã không kiểm sát kỹ hồ sơ vụ án, không kịp thời phát hiện ra sự thiếu căn cứ và mâu thuẫn về độ tuổi của Huỳnh Quang T mà yêu cầu làm rõ, là một sai sót nghiêm trọng, cần rút kinh nghiệm chung với các vụ án có bị can, bị cáo có thể áp dụng mức phạt Tử hình, ở độ tuổi ranh giới giữa thành niên và chưa thành niên .

**Thái Hưng**

Link bài viết: <https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-2757>